

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Rơ Nga, ngày 18 tháng 12 năm 2024

**V/v xin phê chuẩn chức danh, mức hỗ trợ đối với người trực tiếp
tham gia hoạt động ở thôn năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Thông báo số 23/TB-HĐND, ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Rơ Nga về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 9 HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét phê chuẩn chức danh, mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn năm 2025, theo phụ lục số 01 và phụ lục số 02 kèm theo Văn bản này.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

- Đảng ủy xã (bc);
- HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CT, PCT-UBND;
- Lưu: VP;VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lâm Thế Hiển

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK RƠ NGA

Phụ lục số 01
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn Đắk Mạnh I năm 2025
(kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày tháng 12 năm 2024 của UBND xã)

TT	CHỨC DANH	Mức hỗ trợ hằng quý			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Phó Bí thư Chi bộ	1,050,000	1,050,000	1,050,000	950,000
2	Phó Trưởng thôn	1,050,000	1,050,000	1,050,000	950,000
3	Bí thư chi đoàn	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
4	Chi hội trưởng hội nông dân	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
5	Chi hội trưởng hội phụ nữ	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
6	Chi hội trưởng hội CCB	1,050,000	1,050,000	1,050,000	1,050,000
	Cộng	6,300,000	6,300,000	6,300,000	6,100,000
	Tổng cộng				25,000,000

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK RƠ NGA

Phụ lục số 02
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở các thôn còn lại năm 2025
(kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày tháng 12 năm 2024 của UBND xã)

TT	CHỨC DANH	Mức hỗ trợ hằng quý			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Phó Trưởng thôn	1,250,000	1,250,000	1,250,000	1,250,000
2	Bí thư chi đoàn	1,250,000	1,250,000	1,250,000	1,250,000
3	Chi hội trưởng hội nông dân	1,250,000	1,250,000	1,250,000	1,250,000
4	Chi hội trưởng hội phụ nữ	1,250,000	1,250,000	1,250,000	1,250,000
5	Chi hội trưởng hội CCB	1,250,000	1,250,000	1,250,000	1,250,000
	Cộng	6,250,000	6,250,000	6,250,000	6,250,000
	Tổng cộng				25,000,000